TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 55/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn T K, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Xã Q Ph C, huyện Ứ H, Hà Nội.

Bị đơn: **Ông Thái B T**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số 14 Nguyễn Nh Đ, phường V M, ĐĐ, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*** :

Bà Nguyễn T K và Ông Thái B T.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau***:

- **Về hôn nhân:** Bà Nguyễn T K và ông Thái B T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V M, ĐĐ, Hà Nội vào ngày 09/11/2010 . Sau khi kết hôn bà K, ông T sống tại số 14 Nguyễn Nh Đ, phường V M, ĐĐ, Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bà K ông T bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau.

Nay bà K, ông T xác nhận tính cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà.

Về con chung: Bà K, ông T xác nhận không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Bà K, ông T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Bà K, ông T không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà K đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006702 ngày 15/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Bà K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Hường

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND phường V M, quận ĐĐ, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.